TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
_____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
_____

Bản án số: **460**/2024/DS-ST
Ngày: 18/7/2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Nam H,
H1 thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn H2,
Ông Phạm Quang L.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Hoàng Mạnh H3, T ký Toà án nhân dân Quận T, T1 phố Hịa Chí M.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, T1 phố Hịa Chí M tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Diệu H4, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, T1 phố Hịa Chí M, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 579/2023/DSST ngày 02 tháng 11 năm 2023, về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng", theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 617/2024/QĐST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng thương mại cổ phần S**, địa chỉ: A Ni Sư H, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền: ông Huỳnh Anh H5 (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị đơn*: bà **Đào Nguyễn Thiên A**, địa chỉ: E D, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và trình bày của người đại diện theo uỷ quyền nguyên đơn tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:*

Bà Đào Nguyễn Thiên A có ký hợp đồng cấp tín dụng với Ngân hàng TMCP S, Chi nhánh Q1, Phòng G (gọi tắt là: S1), chi tiết như sau:

+ Hợp đồng tín dụng số 202024936977 ngày 12/03/2020 và các Thỏa thuận sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng có liên quan: Số tiền vay: 800.000.000 đồng, theo Giấy nhận nợ: LD2007200615 ngày 12/03/2020. Thời hạn vay: 72 tháng. Mục đích vay: mua xe ôtô.

Biện pháp bảo đảm hợp đồng tín dụng: Xe ôtô con 05 chỗ ngồi, hiệu Mercedes Benz C200 (W205), Số khung 4CX4GV001692, số máy:

492030611532, năm sản xuất 2016, biển kiểm soát 51F-723.77, thuộc sở hữu của bà Đào Nguyễn Thiên A (Giấy chứng nhận số 561139 do Công an Thành phố H cấp ngày 10/03/2020). Hợp đồng thế chấp số 003/2020/TC-NSHL ngày 12/03/2020, Đơn đăng ký số 1363245113 do Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận lúc 15 giờ 04 phút ngày 12/03/2020.

Do bà Đào Nguyễn Thiên A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngày 17/03/2023 S1 đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tổng nợ vay chưa thanh toán tính đến ngày 21/3/2024 là: 579.791.245 đồng, trong đó:

+ Hợp đồng tín dụng:

Nợ gốc: 411.149.000 đồng.

Lãi quá hạn: 62.981.026 đồng.

+ Thẻ tín dụng: Đào Nguyễn Thiên A – Số thẻ: 436438-2099: dư nợ thẻ: 105.661.219 đồng.

Ngân hàng TMCP S yêu cầu:

Bà Đào Nguyễn Thiên A thanh toán tổng nợ vay chưa thanh toán tính đến ngày 21/3/2024 là: 579.791.245 đồng, đồng thời bà Đào Nguyễn Thiên A tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 22/3/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại các Hợp đồng tín dụng, thỏa thuận sửa đổi bổ sung và các Giấy nhận nợ.

Trong trường hợp khách hàng bà Đào Nguyễn Thiên A không trả được nợ, cho phát mãi tài sản bảo đảm thuộc sở hữu của bà Đào Nguyễn Thiên A để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết.

** Đối với bị đơn bà Đào Nguyễn Thiên A:*

Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án dân sự số 579/2023/TB-TLVA ngày 02 tháng 11 năm 2023; giấy triệu tập tự khai; hai Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 21 tháng 12 năm 2023 và ngày 18 tháng 01 năm 2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng đều vắng mặt. Tại phiên toà mở lần thứ ba ngày 18/7/2024, bà Đào Nguyễn Thiên A vẫn vắng mặt không lý do, nên Tòa án quyết định xét xử vụ án theo trình tự, thủ tục quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.
- Bị đơn không có yêu cầu phản tố, vắng mặt.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: việc xác minh, thu thập chứng cứ, thực hiện thủ tục tống đạt các loại văn bản tố tụng và xét xử của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

+ Về nội dung vụ án: qua kết quả phần thủ tục hỏi, phần tranh luận tại phiên tòa, việc thẩm tra, xem xét chứng cứ của Hội đồng xét xử là đầy đủ, rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn bà Đào Nguyễn Thiên A thanh toán

nợ vay hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng cho Ngân hàng TMCP S, tính đến ngày 21/3/2024 là: 579.791.245 đồng, trong đó gồm:

+ Hợp đồng tín dụng: Nợ gốc: 411.149.000 đồng, lãi quá hạn: 62.981.026 đồng.

+ Thẻ tín dụng: Đào Nguyễn Thiên A – Số thẻ: 436438-2099: dư nợ thẻ: 105.661.219 đồng.

Đồng thời bà Đào Nguyễn Thiên A tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 22/3/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng, thỏa thuận sửa đổi bổ sung và các Giấy nhận nợ.

Trong trường hợp bà Đào Nguyễn Thiên A không trả được nợ, cho phát mãi tài sản bảo đảm thuộc sở hữu của bà Đào Nguyễn Thiên A để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết là: Xe ôtô con 05 chỗ ngồi, hiệu Mercedes Benz C200 (W205), Số khung 4CX4GV001692, số máy: 492030611532, năm sản xuất 2016, biển kiểm soát 51F-723.77, thuộc sở hữu của bà Đào Nguyễn Thiên A (Giấy chứng nhận số 561139 do Công an Thành phố H cấp ngày 10/03/2020).

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Tân Phú, H1 đồng xét xử nhận định:

** Về thủ tục tố tụng:*

[1] Về đơn khởi kiện của nguyên đơn:

Hình thức, nội dung Đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP S (gọi tắt là: S1) thực hiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tư cách pháp nhân:

S1 có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0301103908, đăng ký lần đầu ngày 13/01/1992, đăng ký thay đổi lần thứ 41 ngày 26/12/2022, được cấp bởi Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố H. Như vậy, về tư cách pháp nhân của Ngân hàng, phù hợp quy định của Luật doanh nghiệp.

[3] Về việc ủy quyền tham gia tố tụng:

Tổng giám đốc S1 có văn bản ủy quyền số 0272/2922/QĐ.PL ngày 15/12/2022 cho Trưởng Phòng giao dịch là ông Trần Quang L1, ký Đơn khởi kiện; sau đó Trưởng Phòng giao dịch đã có văn bản ủy quyền lại số 23/2022/GUQ-NSHL ngày 30/12/2022 cho ông Huỳnh Anh H5 tham gia tố tụng trong vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng vay tài sản đối với bà Đào Nguyễn Thiên A, việc ủy quyền và nhận ủy quyền là phù hợp quy định của Bản điều lệ S1, pháp luật về dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Thẩm quyền của Toà án:

Trong vụ án này, căn cứ Hợp đồng cấp tín dụng từng lần số 202024936977 ngày 12/03/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 003/2020/TC-NSHL ngày 12/03/2020; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 1448077 ngày 19/3/2020; bản sao giấy chứng minh nhân dân số 023867345 do Công an Thành phố H cấp ngày

28/10/2013 và bản sao Căn cước công dân số: 079185005881 của bà Đào Nguyễn Thiên A, thể hiện nơi cư trú của bà A tại số E D, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, hai bên đương sự thống nhất chọn nơi bà A đăng ký hộ khẩu thường trú là địa chỉ liên lạc và gửi các văn bản giao dịch, nên việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng", thuộc loại tranh chấp về hợp đồng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận T, T1 phố Hịa Chí M theo quy định tại khỏan 3 Điều 26; điểm a khỏan 1 Điều 35; điểm a khỏan 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về tính tự nguyện giao kết giữa các chủ thể khi giao kết hợp đồng:

Hai bên đương sự có xác lập hợp đồng theo mẫu chung do Ngân hàng dự thảo, theo quy định tại Điều 405 Bộ luật dân sự 2015, việc hai bên ký kết hợp đồng theo đúng trình tự, thủ tục quy định, nên Hội đồng xét xử xét, hình thức và nội dung bản hợp đồng này được giao kết và thực hiện là hoàn toàn tự nguyện, không bị đe dọa, ép buộc khi giao kết hợp đồng.

[6] Về yêu cầu phản tố của bị đơn:

Trong vụ án này, Toà án đã thực hiện tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Đào Nguyễn Thiên A. Hết thời hạn quy định của các văn bản tố tụng, bị đơn không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; do vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận bị đơn không có yêu cầu phản tố.

** Về nội dung vụ án:*

[7] Việc bổ sung tài liệu, chứng cứ:

Tại phiên tòa, các đương sự cam kết không bổ sung tài liệu, chứng cứ gì khác ngòai các tài liệu, chứng cứ đã giao nộp cho T2 án.

[8] Hội đồng xét xử xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[8.1] Về số nợ vốn:

Căn cứ vào Hợp đồng cấp tín dụng từng lần số 202024936977 ngày 12/03/2020; Hợp đồng thế chấp tài sản số 003/2020/TC-NSHL ngày 12/03/2020; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 1448077 ngày 19/3/2020; Thông báo về việc quá hạn thanh toán dư nợ vay và dư nợ thẻ tín dụng tại S1 ngày 18/5/2023, ngày 19/6/2023, ngày 20/3/2023, ngày 18/4/2023; Thông báo nhắc nợ ngày 16/12/2021, ngày 17/01/2022; Biên bản làm việc ngày 17/01/2022, ngày 17/02/2022; Bản tự khai ngày 29/11/2016 của người đại diện theo ủy quyền S1; bảng tính gốc, lãi khách hàng,… do S1 lập, cùng các tài liệu chứng cứ khác, Hội đồng xét xử xét, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập, thể hiện bà Đ Nguyễn Thiên A là người xác lập giao dịch dân sự với S1: lập hợp đồng tín dụng số tiền vay gốc 800.000.000 đồng, mở thẻ tín dụng hạn mức 80.000.000 đồng.

[8.2] Về nợ lãi suất:

S1 và bà Đào Nguyễn Thiên A thỏa thuận tại Hợp đồng cấp tín dụng và Bản điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ của S1, thể hiện lãi suất (trong hạn, quá hạn) là căn cứ theo Biểu phí thẻ tín dụng quốc tế Visa Gold, được ban hành theo nội dung Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 của Ngân hàng N, quy định về hoạt động thẻ ngân hàng; Thông tư số 1/2021/TT-NHNN ngày 16/11/2021 của Ngân hàng N, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư

số 19/2016/TT-NHNN30 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng N quy định về hoạt động thẻ ngân hàng.

Hội đồng xét xử xét, đây là lãi suất thỏa thuận giữa S1 và bà Đào Nguyễn Thiên A, phù hợp quy định của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng N, quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng; Thông tư số 06/2023/TT-NHNN ngày 28/6/2023 của Ngân hàng N, sửa đổi, bổ sung quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng một số điều của Thông tư số 39/2016/TT-NHNNngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng N quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng, nên chấp nhận.

[9] Căn cứ vào kết quả thẩm tra công khai các chứng cứ, phân tích đánh giá toàn bộ nội dung vụ án tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định bà Đ Nguyễn Thiên A là người yêu cầu S1 lập: hợp đồng tín dụng số tiền vay gốc 800.000.000 đồng, mở thẻ tín dụng hạn mức 80.000.000 đồng, hiện dư nợ của bà A tính đến ngày 21/3/2024 là: 579.791.245 đồng, trong đó:

+ Hợp đồng tín dụng: Nợ gốc: 411.149.000 đồng, lãi quá hạn: 62.981.026 đồng.

+ Thẻ tín dụng: Đào Nguyễn Thiên A – Số thẻ: 436438-2099: dư nợ thẻ: 105.661.219 đồng.

Việc bà Đ Nguyễn Thiên A là người vi phạm thỏa thuận hợp đồng, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của S1, do vậy S1 yêu cầu Tòa án buộc bà Đào Nguyễn Thiên A thanh toán khoản nợ nêu trên làm một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận; đồng thời, bà A còn phải tiếp tục thanh toán số tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn, do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng, Bản điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ của S1, Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, kể từ ngày 22/3/2024, cho đến khi bà A thanh toán xong toàn bộ khoản nợ đối với S1.

[10] Xử lý tài sản thế chấp:

Việc thế chấp tài sản đảm bảo hợp đồng tín dụng: S1 và bà Đào Nguyễn Thiên A đã lập Hợp đồng thế chấp số 003/2020/TC-NSHL ngày 12/03/2020, Đơn đăng ký số 1363245113 do Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận lúc 15 giờ 04 phút ngày 12/03/2020, đối với chiếc xe ôtô con 05 chỗ ngồi, hiệu Mercedes Benz C200 (W205), số khung 4CX4GV001692, số máy: 492030611532, năm sản xuất 2016, biển kiểm soát 51F-723.77, thuộc sở hữu của bà Đào Nguyễn Thiên A (Giấy chứng nhận số 561139 do Công an Thành phố H cấp ngày 10/03/2020), là đúng trình tự, thủ tục quy định tại các Điều 317, 318, 319, 320, 323 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bà Đào Nguyễn Thiên A không thanh toán, thanh toán không đủ số nợ, S1 được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền đưa tài sản thế chấp là xe ôtô con 05 chỗ ngồi, hiệu Mercedes Benz C200 (W205), biển kiểm soát 51F-723.77, thuộc sở hữu của bà Đào Nguyễn Thiên A ra Trung tâm đấu giá tài sản, đấu giá thu hồi nợ cho S1.

[11] Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Đào Nguyễn Thiên A phải chịu án phí dân sự là 27.191.650 đồng (làm tròn số).

S1 không phải chịu án phí dân sự, S1 được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp là 12.220.604 đồng.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khỏan 3 Điều 26; điểm a khỏan 1 Điều 35; điểm a khỏan 1 Điều 39, các Điều 91, 93, 94, 96, 97, 101, 106, 109, 189, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 233, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Luật doanh nghiệp;

Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Các Điều 317, 318, 319, 320, 323, 405 Bộ luật dân sự năm 2015;

Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 của Ngân hàng N, quy định về hoạt động thẻ ngân hàng;

Thông tư số 1/2021/TT-NHNN ngày 16/11/2021 của Ngân hàng N, sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 19/2016/TT-NHNN30 tháng 6 năm 2016 của thống đốc ngân hàng N quy định về hoạt động thẻ ngân hàng;

Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng N, quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;

Thông tư số 06/2023/TT-NHNN ngày 28/6/2023 của Ngân hàng N, sửa đổi, bổ sung quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng một số điều của thông tư số 39/2016/TT-NHNN30 tháng 12 năm 2016 của thống đốc ngân hàng N quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;

Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí Tòa án;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S.

1. Buộc bà Đào Nguyễn Thiên A có nghĩa vụ dân sự thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S, tổng cộng số tiền tính đến ngày 21/3/2024 là: 579.791.245 đồng (Năm trăm bảy mươi chín triệu bảy trăm chín mươi mốt ngàn hai trăm bốn mươi lăm đồng), trong đó gồm:

+ Hợp đồng tín dụng: Nợ gốc: 411.149.000 đồng (Bốn trăm mười một triệu một trăm bốn mươi chín ngàn đồng), lãi quá hạn: 62.981.026 đồng (Sáu mươi hai triệu chín trăm tám mươi mốt ngàn không trăm hai mươi sáu đồng).

+ Thẻ tín dụng: 105.661.219 đồng (Một trăm lẻ năm triệu sáu trăm sáu mươi mốt ngàn hai trăm mười chín đồng).

Đồng thời bà Đ Nguyễn Thiên A còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn, tính từ ngày 22/3/2024 cho đến khi bà Đ Nguyễn Thiên A thanh toán xong toàn bộ khoản nợ đối với Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Cách thức thanh toán: bà Đào Nguyễn Thiên A có nghĩa vụ dân sự thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S, tổng cộng số tiền là 579.791.245 đồng (Năm trăm bảy mươi chín triệu bảy trăm chín mươi mốt ngàn hai trăm bốn mươi lăm đồng), nêu trên, làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp bà Đào Nguyễn Thiên A không thanh toán, thanh toán không đủ số nợ nêu trên, S1 được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền đưa tài sản thế chấp là xe ôtô con 05 chỗ ngồi, hiệu Mercedes Benz C200 (W205), biển kiểm soát 51F-723.77, thuộc sở hữu của bà Đào Nguyễn Thiên A ra Trung tâm đấu giá tài sản, đấu giá thu hồi nợ cho S1.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Bà Đào Nguyễn Thiên A phải chịu án phí dân sự là 27.191.650 đồng (Hai mươi bảy triệu một trăm chín mươi mốt ngàn sáu trăm năm mươi đồng). Bà Đào Nguyễn Thiên A nộp số tiền án phí dân sự 27.191.650 đồng (Hai mươi bảy triệu một trăm chín mươi mốt ngàn sáu trăm năm mươi đồng), nêu trên, tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3.2. Ngân hàng thương mại cổ phần S không phải chịu án phí dân sự, Ngân hàng thương mại cổ phần S được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp là 12.220.604 đồng (Mười hai triệu hai trăm hai mươi ngàn sáu trăm lẻ bốn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2023/0000141, ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận T, T1 phố Hịa Chí M.

4. Các bên đương sự thi hành bản án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Đào Nguyễn Thiên A vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 và 26 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN

CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

N1

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận Tân Phú;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận Tân Phú;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Nam Hải

TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại Phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, T1 phố Hịa Chí M.

Hội đồng xét xử sơ thẩm với thành phần gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Nam H,
- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Quang L,

Ông Nguyễn Văn H2.

Đã tiến hành nghị án hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 579/2023/DSST ngày 02 tháng 11 năm 2023, về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng", theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 617/2024/QĐST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng thương mại cổ phần S**. Người đại diện theo ủy quyền: ông Huỳnh Anh H5 (có mặt tại phiên tòa).
- *Bị đơn*: bà **Đào Nguyễn Thiên A** (vắng mặt tại phiên tòa).

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án và sự trình bày, tranh luận và xác nhận của đương sự tại phiên tòa, H1 đồng xét xử thảo luận và biểu quyết thống nhất 3/3 về những vấn đề sau:

Căn cứ: khỏan 3 Điều 26; điểm a khỏan 1 Điều 35; điểm a khỏan 1 Điều 39, các Điều 91, 93, 94, 96, 97, 101, 106, 109, 189, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 233, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Luật doanh nghiệp;

Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Các Điều 317, 318, 319, 320, 323, 405 Bộ luật dân sự năm 2015;

Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 của Ngân hàng N, quy định về hoạt động thẻ ngân hàng;

Thông tư số 1/2021/TT-NHNN ngày 16/11/2021 của Ngân hàng N, sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 19/2016/TT-NHNN30 tháng 6 năm 2016 của thống đốc ngân hàng N quy định về hoạt động thẻ ngân hàng;

Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng N, quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;

Thông tư số 06/2023/TT-NHNN ngày 28/6/2023 của Ngân hàng N, sửa đổi, bổ sung quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng một số điều của thông tư số 39/2016/TT-NHNN30 tháng 12 năm 2016 của thống đốc ngân hàng N quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;

Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí Tòa án;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S.

1. Buộc bà Đào Nguyễn Thiên A có nghĩa vụ dân sự thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S, tổng cộng số tiền tính đến ngày 21/3/2024 là: 579.791.245 đồng (Năm trăm bảy mươi chín triệu bảy trăm chín mươi mốt ngàn hai trăm bốn mươi lăm đồng), trong đó gồm:

+ Hợp đồng tín dụng: Nợ gốc: 411.149.000 đồng (Bốn trăm mười một triệu một trăm bốn mươi chín ngàn đồng), lãi quá hạn: 62.981.026 đồng (Sáu mươi hai triệu chín trăm tám mươi mốt ngàn không trăm hai mươi sáu đồng).

+ Thẻ tín dụng: 105.661.219 đồng (Một trăm lẻ năm triệu sáu trăm sáu mươi mốt ngàn hai trăm mười chín đồng).

Đồng thời bà Đ Nguyễn Thiên A còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn, tính từ ngày 22/3/2024 cho đến khi bà Đ Nguyễn Thiên A thanh toán xong toàn bộ khoản nợ đối với Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Cách thức thanh toán: bà Đào Nguyễn Thiên A có nghĩa vụ dân sự thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S, tổng cộng số tiền là 579.791.245 đồng (Năm trăm bảy mươi chín triệu bảy trăm chín mươi mốt ngàn hai trăm bốn mươi lăm đồng), nêu trên, làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp bà Đào Nguyễn Thiên A không thanh toán, thanh toán không đủ số nợ nêu trên, S1 được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền đưa tài sản thế chấp là xe ôtô con 05 chỗ ngồi, hiệu Mercedes Benz C200 (W205), biển kiểm soát 51F-723.77, thuộc sở hữu của bà Đào Nguyễn Thiên A ra Trung tâm đấu giá tài sản, đấu giá thu hồi nợ cho S1.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Bà Đào Nguyễn Thiên A phải chịu án phí dân sự là 27.191.650 đồng (Hai mươi bảy triệu một trăm chín mươi mốt ngàn sáu trăm năm mươi đồng).

Bà Đào Nguyễn Thiên A nộp số tiền án phí dân sự 27.191.650 đồng (Hai mươi bảy triệu một trăm chín mươi mốt ngàn sáu trăm năm mươi đồng), nêu trên, tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3.2. Ngân hàng thương mại cổ phần S không phải chịu án phí dân sự, Ngân hàng thương mại cổ phần S được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã tạm nộp là 12.220.604 đồng (Mười hai triệu hai trăm hai mươi ngàn sáu trăm lẻ bốn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2023/0000141, ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận T, T1 phố Hịa Chí M.

4. Các bên đương sự thi hành bản án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Đào Nguyễn Thiên A vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 và 26 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Buổi nghị án kết thúc lúc 10 giờ 45 phút cùng ngày, các thành viên Hội đồng xét xử đã đọc lại biên bản và ghi nhận đúng nội dung đã quyết định.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA